BỘ TÀI CHÍNH **TỔNG CỤC THUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2772 /TCT- CS V/v chính sách thuế TTĐB	*Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2016*

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1040/CT-TTHT ngày 06/4/2016 và công văn số 430/CT-TTHT ngày 27/1/2016 của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk đề nghị hướng dẫn về chính sách thuế TTĐB. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm a Khoản 1 Điều 30 Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 quy định về nguồn hình thành và nguyên tắc sử dụng Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá:

"a) Khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trên giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt theo lộ trình: 1,0% từ ngày 01 tháng 5 năm 2013; 1,5% từ ngày 01 tháng 5 năm 2016; 2,0% từ ngày 01 tháng 5 năm 2019. Khoản đóng góp bắt buộc được khai, nộp cùng với thuế tiêu thụ đặc biệt do cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá tự khai, tự tính, tự nộp vào tài khoản của Quỹ;"

Tại Điều 4 Quyết định số 47/2013/QĐ-TTg ngày 29/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định:

"Điều 4. Căn cứ, phương pháp tính và quản lý, thu nộp khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá

1. Căn cứ tính khoản đóng góp bắt buộc:

Căn cứ tính khoản đóng góp bắt buộc đối với cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá là giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá và tỷ lệ (%) đóng góp bắt buộc. Trong đó:

a) Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá thực hiện theo quy định của pháp luật thu thuế tiêu thụ đặc biệt;

b) Tỷ lệ (%) đóng góp bắt buộc thực hiện theo lộ trình: 1,0% từ ngày 01 tháng 5 năm 2013; 1,5% từ ngày 01 tháng 5 năm 2016; 2% từ ngày 01 tháng 5 năm 2019.

2. Phương pháp tính:

Khoản đóng góp bắt buộc được tính bằng (=) giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá nhân (x) với tỷ lệ đóng góp bắt buộc.

3. Quản lý thu, nộp khoản đóng góp bắt buộc:

a) Cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá tự tính, tự khai, tự nộp khoản đóng góp bắt buộc vào tài khoản của Quỹ cùng với việc kê khai, nộp thuế tiêu thụ đặc biệt và được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp."

Tại Khoản 1, Khoản 9 Điều 4 Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ quy định về giá tính thuế TTĐB:

"Điều 4. Giá tính thuế

1. Đối với hàng hóa nhập khẩu (trừ xăng các loại) do cơ sở kinh doanh nhập khẩu bán ra và hàng hóa sản xuất trong nước, giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt được xác định như sau:

$$\text{Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt} = \frac{\text{Giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng} - \text{Thuế bảo vệ môi trường (nếu có)}}{1 + \text{Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt}}$$

Trong đó, giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng được xác định theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...

9. Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại Điều này bao gồm cả khoản thu thêm tính ngoài giá bán hàng hóa, giá cung ứng dịch vụ (nếu có) mà cơ sở sản xuất, kinh doanh được hưởng. Riêng đối với mặt hàng thuốc lá giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt bao gồm cả khoản đóng góp bắt buộc và kinh phí hỗ trợ quy định tại Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá."

Căn cứ các hướng dẫn trên, Tổng cục Thuế hướng dẫn như sau:

Khoản đóng góp bắt buộc tính bằng (=) giá tính thuế TTĐB đối với thuốc lá nhân (x) với tỷ lệ đóng góp bắt buộc, trong đó:

- Tỷ lệ đóng góp bắt buộc là tỷ lệ phần trăm (%) theo lộ trình: 1,0% từ ngày 01/5/2013; 1,5% từ ngày 01/5/2016; 2,0% từ ngày 01/5/2019.

- Giá tính thuế TTĐB được xác định theo quy định của pháp luật về thuế TTĐB:

+ Đối với thuốc lá nhập khẩu do cơ sở kinh doanh nhập khẩu bán ra và với thuốc lá sản xuất trong nước, giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán thuốc lá của cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu bán ra chưa có thuế TTĐB và chưa có thuế GTGT, được xác định như sau:

$$\text{Giá tính thuế TTĐB} = \frac{\text{Giá bán thuốc lá chưa có thuế GTGT}}{\text{1+ thuế suất thuế TTĐB}}$$

Giá bán thuốc lá chưa có thuế GTGT được xác định theo quy định của pháp luật về thuế GTGT.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Vụ PC, CST - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Cao Anh Tuấn